

(Đề có 02 trang)

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6,0 ĐIỂM)

Đọc văn bản:

ÔNG NGOẠI

Nguyễn Ngọc Tư

(**Lược phần đầu:** Người nhà Dung đi nước ngoài, Dung sang ở với ông ngoại. Ban đầu Dung không hòa nhập được với cuộc sống mới, than thở với mẹ và người mẹ khuyên cố gắng chăm ông thay mẹ...)

Dung anh ách lái xe về nhà ngoại, cậu đi để lại chiếc Chaly màu xanh, Dung dùng đi học. Hồi sáng này, ông ngoại dắt xe ra đến cửa Dung hỏi:

- Ngoại định đi đâu
- Ông lên quận một chút.

Dung ngăn:

- Thôi, ngoại già rồi, không nên lái xe, có đi, con chở ông đi.

Ông tỏ vẻ giận, quảy quả vào nhà. Ôi, người già sao mà khổ đến vậy.

Thế nghĩa là có hai thế giới ở trong ngôi nhà. Thế giới của ông là mấy ông bạn già, là mấy chồng nhứt báo, là cái radio đâu hồi còn đánh nhau, là trầm tư suy ngẫm, là mảnh sân hoa trái. Thế giới của Dung là tiếng nhạc gào thét xập xình, là sắc màu xanh đỏ, là quả đất như nằm gọn trong bàn tay. Sáng nó dậy thật sớm để nấu cơm, sau đó đi học, chiều lại học, buổi tối nó vù xe đến bạn chơi hoặc về nhà nghe mấy đĩa em cái nhau ồm tỏi. Hai thế giới vừa giành giật vừa hoà tan nhau.

Mặc dầu Dung đang ở trong thế giới của ông, mà không biết mình đang chìm dần vào đấy [...]

Có những sự thay đổi Dung không thể ngờ được. Bây giờ mỗi đêm Dung trở mình nghe ông ngoại ho khức khắc. Nghe cây mai nhỏ nứt mình, nẩy chồi Dung nghiện hương trầm tối tối ông thấp lên bàn thờ bà ngoại. Lắm khi lũ em Dung sang, chúng nó phá phách quảy tung cả lên, Dung mắng, chúng nó trề môi “Chị hai khó như một bà già”, Dung giật mình. Có lẽ quen với cái tĩnh lặng trong sân mà mỗi chiều Dung giúp ông tưới cây, cái khoảng không xanh lục lờng trong khói bụi, đâu đó, trên tàng me già, dăm chú chim hót lú lo Dung quen dáng ông ngoại với mái tóc bạc, với đôi mắt hờm, cái cằm vuông, quen mỗi tháng một lần cộc cạch lên phường nhận lương hưu. Có một điều Dung ngày càng nhận ra tiếng ho của ông ngày càng khô và rời rạc như lời kêu cứu. Chủ nhật Dung cầm củi lau chùi bên dàn karaoke phủ bụi, ông đứng lên nheo mắt:

- Sao con không hát, con hát rất hay mà - Dung thoáng ngỡ ngàng, nó hỏi:
- Ngoại có thích nghe không?

Rồi mở máy. Hôm ấy Dung rất vui, lần đầu tiên nó hát cho riêng ông nghe và quan trọng nhất là ông đã ngồi lại đấy, gật gù.

[...]

Hết mùa me dốt, ông cháu Dung nhật lá mai đón Tết. Cậu gửi thư và quà về. Ông ôm chầm lấy thư bảo Dung.

- Con đọc ngoại nghe.

Dung đọc một lèo, lúc ngược lên đã thấy mắt ông đỏ rưng. Ông đến bàn thờ bà, đốt nén hương, mùi trầm ngào ngạt, Dung hỏi:

- Ngoại thương cậu như vậy, sao không theo cậu?

Ông trùu mền:

– Ngoạì muốnn mỗi năm cùng con đón giao thừa và nghe con hát.

(Nguyễn Ngọc Tư, trích *Ông ngoại*, NXB trẻ 2001.)

Chú thích: Nguyễn Ngọc Tư: sinh năm 1976, quê ở Cà Mau, là nữ nhà văn trẻ của Hội nhà văn Việt Nam. Nguyễn Ngọc Tư thường viết về những điều bình dị, gần gũi xung quanh cuộc sống của mình. Giọng văn chị đậm chất Nam Bộ, là giọng kể mềm mại mà thâm trầm, sâu cay về những cuộc đời éo le, những số phận chìm nổi. Cái chất miền quê sông nước ngấm vào các tác phẩm, thấm đẫm cái tình của làng, của đất, của những con người chân chất hồn hậu nhưng ít nhiều gặp những bất hạnh. Truyện ngắn “Ông ngoại” với một cốt truyện đơn giản nhưng chủ đề, đề tài có giá trị nhân văn cao, khiến người đọc phải suy ngẫm về nhiều điều có giá trị của cuộc sống.

Thực hiện các yêu cầu/ Trả lời các câu hỏi:

Câu 1. (0,5 điểm) Xác định ngôi kể trong văn bản.

Câu 2. (0,5 điểm) Người kể chuyện chủ yếu đặt điểm nhìn vào nhân vật nào?

Câu 3. (0,5 điểm) Theo tác giả, sự khác nhau giữa thế giới của ông và thế giới của Dung là gì?

Câu 4. (1,0 điểm) Dung là một cô bé như thế nào qua những chi tiết được miêu tả trong các câu “*Có lẽ quen với cái tĩnh lặng trong sân mà mỗi chiều Dung giúp ông tưới cây, cái khoảng không xanh lặc lông trong khói bụi, đầu đó, trên tầng me già, dăm chú chim hót líu lo Dung quen dáng ông ngoại với mái tóc bạc, với đôi mắt hờm, cái cằm vuông, quen mỗi tháng một lần cộc cạch lên phượng lương hưu. Có một điều Dung ngày càng nhận ra tiếng ho của ông ngày càng khô và rời rạc như lời kêu cứu*”?

Câu 5. (1,0 điểm) Nêu hiệu quả nghệ thuật phép tu từ liệt kê trong câu “*Thế giới của ông là mấy ông bạn già, là mấy chồng nhựt báo, là cái radio đầu hồi còn đánh nhau, là trầm tư suy ngẫm, là mảnh sân hoa trái*”.

Câu 6. (1,0 điểm) Nhận xét tình cảm ông ngoại dành cho Dung trong câu văn “*Ngoạì muốnn mỗi năm cùng con đón giao thừa và nghe con hát*”.

Câu 7. (1,0 điểm) Anh/Chị rút ra được bài học gì có ý nghĩa cho bản thân sau khi đọc đoạn trích trên?

Câu 8. (0,5 điểm) Theo anh/chị, điều gì là quan trọng nhất để gắn kết gia đình và rút ngắn “*khoảng cách thế hệ*”? Vì sao? (trình bày ngắn gọn khoảng 3-5 câu).

II. PHẦN VIẾT (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) phân tích nghệ thuật xây dựng nhân vật Dung trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu.

.....Hết.....

HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA GIỮA KỲ I - NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN: NGỮ VĂN 11

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	Ngôi kể: ngôi thứ 3. Hướng dẫn chấm: <i>HS trả lời như đáp án: 0,5 điểm; trả lời khác đáp án 0,0 điểm.</i>	0,5
	2	Người kể chuyện đặt điểm nhìn chủ yếu ở nhân vật Dung. Hướng dẫn chấm: <i>- Học sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm</i> <i>- Học sinh trả lời khác đáp án: 0,0 điểm.</i>	0,5
	3	Theo tác giả, sự khác nhau giữa thế giới của ông và thế giới của Dung là: <i>- Thế giới của ông là mấy ông bạn già, là mấy chồng nhụt báo, là cái radio đâu hồi còn đánh nhau, là trầm tư suy ngẫm, là mảnh sân hoa trái.</i> <i>- Thế giới của Dung là tiếng nhạc gào thét xập xình, là sắc màu xanh đỏ, là quả đất như nằm gọn trong bàn tay.</i> Hướng dẫn chấm: <i>- Học sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm</i> <i>- HS trả lời được một ý cho 0,25 điểm</i> <i>- Học sinh trả lời khác đáp án: 0,0 điểm.</i>	0,5
	4	Dung là một cô bé: + Nhạy cảm, tinh tế, cảm nhận được những biến đổi tinh vi của sự vật. + Trưởng thành; thấu hiểu, giàu tình yêu thương và biết quan tâm đến sức khỏe của ông ngoại. Hướng dẫn chấm: <i>- Học sinh trả lời được 2 ý: 1.0 điểm.</i> <i>- Học sinh trả lời 1 ý: 0,5 điểm.</i> <i>- Học sinh trả lời sơ sài, chung chung: 0,25 điểm.</i> <i>- Học sinh trả lời xa vấn đề hoặc không trả lời: 0,0 điểm.</i> * Lưu ý: Thí sinh có thể diễn đạt khác miễn đảm bảo so với đáp án. <i>Giám khảo linh hoạt chấm điểm câu này.</i>	1,0
	5	Hiệu quả nghệ thuật của phép tu từ liệt kê: <i>- Làm cho cách diễn đạt của câu văn, đoạn văn sinh động, hấp dẫn, gợi hình gợi cảm.</i>	1,0

	- Nhấn mạnh thế giới của những người già (ông): không ồn ào, bình lặng, luôn hoài niệm, yêu cuộc sống... Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 1,0 điểm. - Học sinh trả lời được ý 1: 0,25 điểm. - Học sinh trả lời được ý 2: 0,75 điểm. - Học sinh trả lời sơ sài, chung chung: 0,25 - 0,5 điểm - Học sinh không trả lời hoặc có câu trả lời xa yêu cầu: không cho điểm. * Lưu ý: Học sinh có thể diễn đạt nhiều cách, hợp lý, tỏ ra hiểu vấn đề là chấp nhận được. Giám khảo linh hoạt chấm điểm câu này.	
6	Nhận xét tình cảm ông ngoại dành cho Dung: - Tình cảm: yêu thương, quan tâm, thấu hiểu, trân trọng sở thích của Dung, trân quý tình thân và tình cảm gia đình. - Nhận xét: tình cảm ông ngoại dành cho Dung là tình cảm chân thành, ấm áp, giàu giá trị văn hóa truyền thống và mang giá trị nhân văn tích cực đối với mỗi con người. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 1,0 điểm. - Học sinh trả lời được 1 ý : 0,5 điểm. - Học sinh trả lời sơ sài, chung chung: 0,25- 0,5 điểm - Học sinh không trả lời hoặc có câu trả lời xa yêu cầu: không cho điểm. * Lưu ý: HS có cách diễn đạt khác phù hợp vẫn được chấp nhận. Giám khảo linh hoạt chấm điểm câu này.	1,0
7	Học sinh rút ra bài học có ý nghĩa cho bản thân, tích cực và liên quan đến nội dung đoạn trích. - Gợi ý: + Hãy yêu thương, trân trọng những người thân yêu trong gia đình. + Biết hi sinh, chia sẻ, quan tâm và gắn kết các thành viên trong gia đình. + Hãy trân trọng và tận hưởng hạnh phúc bên gia đình. ... Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời được 1 bài học, thuyết phục: 1,0 điểm. - Học sinh không trả lời hoặc có câu trả lời xa yêu cầu: 0,0 điểm. * Lưu ý: Hs có cách diễn đạt khác phù hợp vẫn cho điểm. Giám khảo linh hoạt chấm điểm câu này.	1,0
8	Học sinh có thể đưa ra nhiều ý kiến khác nhau, song cần đảm bảo yêu cầu câu hỏi, trình bày gãy gọn, thuyết phục.	0,5

		Gợi ý: - Điều quan trọng nhất để gắn kết gia đình và rút ngắn “khoảng cách thế hệ”: + Các thành viên trong gia đình phải biết tôn trọng, quan tâm, yêu thương, cảm thông thấu hiểu, chia sẻ, ... + Phải có những hoạt động chung để gắn kết các thành viên trong gia đình,... - Lí giải hợp lí. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trình bày thuyết phục: 0,5 điểm. - Học sinh hiểu nhưng trình bày sơ sài chưa thuyết phục: 0,25 điểm. - Học sinh không trả lời hoặc có câu trả lời xa yêu cầu: 0,0 điểm. * Lưu ý: Học sinh có thể trả lời khác đáp án, diễn đạt nhiều cách, miễn thuyết phục là chấp nhận được. Giám khảo linh hoạt chấm điểm câu này.	
II	VIẾT		4,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận về một tác phẩm truyện. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận Phân tích nghệ thuật xây dựng nhân vật Dung trong đoạn trích.	0,5
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng hợp lí. Đảm bảo các yêu cầu sau: * Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, tác phẩm. * Nghệ thuật xây dựng nhân vật Dung: - Giới thiệu ngắn gọn nhân vật Dung: + Dung là một cô gái sống trong thế giới hiện đại, sôi động và đầy màu sắc. Cô thích nghe nhạc, có những mối quan hệ bạn bè phong phú và tránh né sự tĩnh lặng trong cuộc sống. + Nhạy cảm, tinh tế, cảm nhận được những biến đổi tinh vi của sự vật. + Trưởng thành; thấu hiểu, giàu tình yêu thương và biết quan tâm đến sức khỏe của ông ngoại. - Nghệ thuật xây dựng nhân vật: + Đặt nhân vật trong tình huống truyện đơn giản, thời gian ngắn, không gian nhỏ hẹp, xoay quanh cuộc sống đời thường, mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình.	2,5 0,25 0,5 1,5

	+ Người kể chuyện nương theo điểm nhìn của nhân vật Dung, qua ngôn ngữ đối thoại và độc thoại nội tâm để khắc họa chân dung một người trẻ với tính cách, tâm lí, hành vi,... đúng với lứa tuổi mới lớn; giúp khắc họa sự biến đổi từng ngày trong cảm xúc và nhận thức, cho thấy quá trình trưởng thành của nhân vật Dung. + Ngôn ngữ đời thường, đậm chất Nam Bộ và có giá trị biểu cảm cao; giọng điệu tự nhiên, nhẹ nhàng nhưng thấm thía. - Đánh giá: Những đặc điểm nghệ thuật nổi bật đã góp phần thể hiện thành công chủ đề, giá trị nhân văn của tác phẩm, hướng đến sự nối kết các thế hệ; tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật của nhà văn Nguyễn Ngọc Tư.	0,25
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong bài văn.	0,25
	<i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
Tổng điểm		10,0